TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/DS-ST
Ngày 21 - 3 - 2023
V/v bồi thường thiệt hại về sức khỏe

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Mỹ Linh.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Điệp;

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Đình Chưởng, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Quách Quang Bảo – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 605/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị H; sinh năm 1974 (có mặt);

Nơi cư trú: đường L, khóm T, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Bà Ngô Thị Cẩm N; sinh năm 1987 (vắng mặt);

Nơi cư trú: đường L, khóm N, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 12/02/2022 tại số 285, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau giữa bà và Ngô Thị Cẩm N có xảy ra sự việc đánh nhau, N đánh bà gây thương tích phải nằm viện điều trị từ ngày 14/02/2022 đến ngày 17/02/2022, trước đó điều trị tư 02 ngày là ngày 12 và 13/02/2022. Với các chi phí:

- Tiền thuốc theo toa vé 8.892.655đ.
- Ăn uống trong thời gian nằm viện 1.300.000đ.
- Thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị và dưỡng bệnh: 6.300.000đ (21 ngày x 300.000đ/ngày).

- Thu nhập thực tế bị mất của người nuôi: 2.200.000đ (11 ngày x 200.000đ)

- Tổn thất tinh thần 25 tháng x 1.490.000đ = 37.250.000đ.

Tổng cộng: 55.942.655đ, đối trừ bà N đã khắc phục 6.000.000đ.

Nay bà yêu cầu bà Ngô Thị Cẩm N bồi thường thiệt hại tiếp với tổng số tiền 49.942.655đ.

- Tại bản tự khai, biên bản hòa giải bà Ngô Thị Cẩm N trình bày:

Bà thừa nhận vào ngày 12/02/2022 có sự việc xảy ra đánh nhau giữa bà với bà H. Sau khi sự việc xảy ra bà không đi giám định thương tích. Đối với bà H đi giám định bà không biết. Quá trình điều tra bà có khắc phục tiền thuốc cho bà H số tiền 6.000.000đ. Nay bà yêu cầu xác minh thương tích của bà H, do hai người phụ nữ đánh nhau thương tích không trầm trọng như bà H yêu cầu.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã đảm bảo đúng thủ tục tố tụng theo quy định, các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bà Ngô Thị Cẩm N bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Phạm Thị H số tiền 6.682.655đ.

+ Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn kiện đòi bị đơn số tiền 43.260.000đ.

+ Án phí bị đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Ngô Thị Cẩm N đã được tống đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 06 giờ ngày 12/02/2022 tại số 285, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau giữa bà Ngô Thị Cẩm N và bà Phạm Thị H có xảy ra sự việc lời qua tiếng lại, trong lúc cãi nhau bà N đi sang chỗ bà H bán, cả hai xông vào đánh nhau bằng tay thì được mọi người can ngăn. Sau đó bà H đến khám tại trạm y tế xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Đến ngày 14/02/2022 bà H đến khám và điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau, đến ngày 17/02/2022 bà H ra viện.

Nay bà H yêu cầu bà N bồi thường toàn bộ chi phí khám chữa bệnh, thu nhập thực tế bị mất, ăn uống và tổn thất tinh thần với tổng số tiền 49.942.655đ (đã trừ 6.000.000đ bà N khắc phục). Đối với bà N thừa nhận có sự việc xảy ra đánh nhau vào ngày 12/02/2022 nhưng hậu quả không lớn nên yêu cầu xác minh lại thương tích của bà H. Xét thấy: Bà H bị thương tích là có thật và có điều trị tại

Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau. Tuy nhiên, việc bà H yêu cầu bà N bồi thường có những khoản chi phí chưa hợp lý. Bởi lẽ, tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57/TgT-22 ngày 12/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ y tế là 15%. Trong đó, chấn thương răng 1.1 (lung lai) đã nhổ là 2%. Đứt không hoàn toàn dây chằng chéo trước gối phải. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động trực tiếp hoặc gián tiếp làm cho khớp gối phải vận động sai tư thế một cách đột ngột (vận, xoay...) làm tổn thương dây chằng chéo trước gối phải. Từ đó cho thấy thương tích của bà H do bà N gây ra là 02% nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau ban hành Quyết định số 48/QĐ-ĐTTH ngày 18/8/2022 không khởi tố vụ án hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì những chi phí hợp lý của bà H được Hội đồng xét xử điều chỉnh như sau:

- Tiền thuốc, chi phí khám chữa bệnh có toa vé 8.892.655đ.

- Thu nhập thực tế bị mất của người bệnh: 04 ngày x 300.000đ = 1.200.000đ.

- Thu nhập thực tế bị mất của người nuôi bệnh: 04 ngày x 200.000đ = 800.000đ.

- Tiền ăn uống của người bệnh và người nuôi bệnh: 04 ngày x 02 người x 100.000đ = 800.000đ.

- Tiền đi và về từ nhà đến bệnh viện: 200.000đ.

- Tổn thất tinh thần, bà H yêu cầu bồi thường 25 tháng lương bằng 37.250.000đ. Xét thấy đối với thương tích của bà H tuy rằng ảnh hưởng đến sức khỏe và tổn thất về mặt tinh thần nhưng đối với số tiền mà bà H yêu cầu xét thấy là quá cao nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức tổn thất tinh thần là 01 tháng lương bằng 1.490.000đ.

Tổng số tiền bà H được bồi thường là: 13.382.655đ. Đối trừ với số tiền bà H đã nhận 6.000.000đ, còn lại số tiền 7.382.655đ, số tiền này buộc bà N bồi thường tiếp cho bà H là phù hợp.

Như vậy, so với yêu cầu của nguyên đơn kiện đòi bị đơn số tiền chênh lệch không được chấp nhận là: 42.560.000đ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 26 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuy nhiên, do nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên được miễn nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự; các Điều 12, 14, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Ngô Thị Cẩm N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Phạm Thị H số tiền: 7.382.655đ (Bảy triệu ba trăm tám mươi hai ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng).

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà N không thi hành xong khoản tiền trên, thì còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn kiện đòi bị đơn số tiền chênh lệch là 42.560.000đ (Bốn mươi hai triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Bà Ngô Thị Cẩm N phải nộp 369.000đ (chưa nộp).

+ Bà Phạm Thị H không phải nộp án phí. Vào ngày 14/11/2022 bà H đã được miễn dự nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra việc hoàn lại.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lê Thị Thu